TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2023/HSST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Nguyễn Thị Vân

2/ Bà Nguyễn Thị Thuần

-*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12,Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạo – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 457/2023/HSST-QĐ ngày 09/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 520/2023/HSST-QĐ ngày 28/6/2023 đối với bị cáo:

Ôn Văn D, Giới tính: Nam; Sinh năm 1973, tại: Thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi ĐKTT: A, đường Trần Hưng Đạo, phường 6, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (đã bị xóa hộ khẩu vào năm 2007); Nơi ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Họ tên cha: Ôn Văn Th (chết).Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B. Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Chưa có. Tiền án,Tiền sự: Không

Nhân thân:

1/ Ngày 10 tháng 7 năm 2001, Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp xử phạt Ôn Văn D 01 năm tù theo Bản án số 142/HSST về tội "Cướp giật tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật hình sự năm 1985. Ngày 17 tháng 9 năm 2001, Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp xử phạt Ôn Văn D 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 212/HSST về tội "Cướp giật tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật hình sự năm 1985. Tổng hợp hình phạt chung 02 bản án là 02 năm 03 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt ngày 05/7/2003.

Theo công văn số 1634/THA ngày 20/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp trả lời: Theo Bản án số 142/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2001 và Bản án số 212/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp: Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp chưa thụ lý 02 bản án trên do chưa nhận được bản án của Tòa án chuyển giao.

2/ Ngày 25 tháng 3 năm 2008, Tòa án nhân dân Quận 8, TP. Hồ Chí Minh xử phạt Ôn Văn D 04 năm tù theo Bản án số 100/2008/HSST về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2011, đóng án phí ngày 19/12/2008 và ngày 11/02/2009.

3/ Ngày 17 tháng 7 năm 2014, Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt Ôn Văn D 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 145/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/12/2015 (BL 131).

Theo công văn số 298/CCTHADS ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự hành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang trả lời: Chưa thụ lý thi hành Bản án số 145/2014/HSST của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho đối với Ôn Văn D.

Bị tạm giam từ ngày 16/02/2023 - (có mặt).

Người bị hại:* Bà **Lê Thị P, sinh năm 1940

Trú tại: A, Trần Thị D, tổ 8, khu phố 6, phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM - (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ **Trần Thị Thanh H,** sinh năm 1979

HKTT: ấp Vĩnh L, xã Vĩnh Thanh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Trú tại: Nhà không số, tổ 14, ku phố 3B, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM - (Vắng mặt).

2/ Bà **Hàn Thị T**, sinh năm 1968

Trú tại: A, Lê Đức T, phường 6, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15 tháng 02 năm 2023, Tổ tuần tra đội Cảnh sát hình sự công an Quận 12 đang tuần tra trên tuyến đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12 phát hiện Ôn Văn D đang điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha Luvias, màu xanh - đen, biển số 59Y2-828.86, do có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Quận 12 để làm rõ thì D khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 33 phút, ngày 14/02/2023, Ôn Văn D đã lén vào nhà bà Lê Thị P, tại địa chỉ số 125 Trần Thị Do, tổ 8, khu phố 6, phường Hiệp Thành, Quận 12 phát hiện bà Phố đang nằm ngủ, bên trong túi áo có để tài sản (tiền, vàng) nên D đã dùng dao lam đem theo sẵn rạch túi của bà Phố theo hình chữ "L" dài khoảng 5cm, lấy trộm một túi đựng tiền, vàng của bà Phố đem ra ngoài trốn thoát. Sau đó, D về nhà kiểm tra bên trong túi đựng tiền, vàng của bà Phố có 01 lắc kim loại màu vàng, số tiền 16.400.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, D đi cùng chị Nguyễn Thị Thanh H (bạn gái) đến tiệm vàng "Kim Phát An Nhơn" tại số 400, Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp bán lắc vàng của bà Phố cho bà Hàn Thị Phố, được

50.000.000 đồng. Tại đây D mua 02 nhẫn vàng và 01 lắc, với tổng số tiền là 48.400.000 đồng, D cho chị Hiệp 01 lắc vàng, rồi cả 02 người cùng đi về. Đến ngày 15/02/2023 chị Nguyễn Thị Thanh H đã bán lắc vàng của D cho được số tiền 27.950.000 đồng và đưa hết tiền cho D. Riêng số tiền 16.400.000 đồng D lấy trộm của bà Phố và 02 nhẫn vàng D mua thì sau khi vụ trộm bị phát hiện D đã giao nộp cho Cơ quan điều tra để phục vụ điều tra làm rõ vụ án. Sau khi sự việc xảy ra bà Lê Thị P đã đến Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 trình báo tố cáo sự việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã thu giữ vật chứng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng 129/CT-VKS, ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố: Ôn Văn D về tội: "Trộm cắp tài sản" theo các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ôn Văn D khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: Bị cáo Ôn Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Ôn Văn D từ 03 đến 04 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ôn Văn D không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do lười lao động, cần tiền tiêu xài. Vào khoảng 12 giờ 33 phút, ngày 14/02/2023, Ôn Văn D đã lén vào nhà bà Lê Thị P, phát hiện bà Phố đang nằm ngủ, bên trong túi áo có để tài sản (tiền, vàng) nên D đã dùng dao lam đem theo sẵn rạch túi của bà Phố theo hình chữ "L" dài khoảng 5cm, lấy trộm một túi đựng tiền, vàng của bà Phố rồi ngoài trốn thoát. Qua truy xét, cơ quan Công an mời lên làm việc, tại Cơ quan điều tra, Ôn Văn D khai nhận hành vi phạm tội.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của Ôn Văn D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự: Kết luận định giá tài sản số 139/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 lắc (trang sức) vàng có khối lượng 37,4791g thành phần hóa học được quy đổi kara (k) là 23K, tại thời điểm ngày 14/02/2023, có trị giá 54.065.000 đồng.

Ôn Văn D có hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị là **70.465.000** đồng. Bao gồm lắc vàng trị giá 54.065.000 đồng và 16.400.000 đồng tiền mặt nên đã phạm tội theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

1/ Ngày 10 tháng 7 năm 2001, Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp xử phạt Ôn Văn D 01 năm tù theo Bản án số 142/HSST về tội "Cướp giật tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật hình sự năm 1985. Ngày 17 tháng 9 năm 2001, Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp xử phạt Ôn Văn D 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 212/HSST về tội "Cướp giật tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật hình sự năm 1985. Tổng hợp hình phạt chung 02 bản án là 02 năm 03 tháng tù giam, chấp hành xong hình phạt ngày 05/7/2003.

Theo công văn số 1634/THA ngày 20/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp trả lời: Theo Bản án số 142/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2001 và Bản án số 212/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp: Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp chưa thụ lý 02 bản án trên do chưa nhận được bản án của Tòa án chuyển giao.

2/ Ngày 25 tháng 3 năm 2008, Tòa án nhân dân Quận 8, TP. Hồ Chí Minh xử phạt Ôn Văn D 04 năm tù theo Bản án số 100/2008/HSST về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2011, đóng án phí ngày 19/12/2008 và ngày 11/02/2009

3/ Ngày 17 tháng 7 năm 2014, Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt Ôn Văn D 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 145/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/12/2015 (BL 131).

Theo công văn số 298/CCTHADS ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự hành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang trả lời: chưa thụ lý thi hành Bản án số 145/2014/HSST của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho đối với ông Ôn Văn D.

Bị cáo chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm đối với các bản án cũng có một phần lỗi của các Cơ quan tố tụng. Xét có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử nhận định bị cáo có nhân thân xấu

Người bị hại bà Lê Thị P**,** sinh năm 1940 (83 tuổi). Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Hành vi nêu trên của Ôn Văn D là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã được Nhà Nước đưa đi giáo dục nhiều lần trong nhiều năm nhưng không sửa chữa thành người

có ích cho xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại …. Để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại đã nhận lại tài sản (BL 13; 15), không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Ôn Văn D gây thiệt hại đối với bà Hàn Thị T với số tiền 50.000.000 đồng. Bà Tấn đã nhận lại 02 nhẫn vàng có trị giá là 22.291.000 đồng (BL 14) và yêu cầu bị cáo Ôn Văn D hoàn trả số tiền 27.709.000 đồng (BL 160). Tại phiên tòa bị cáo D đồng ý hoàn trả lại cho bà Hàn Thị T số tiền 27.709.000 đồng

Đối với 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Yamaha Luvuas, màu xanh, biển số: 59Y2-828.86, số khung: RLCL1SK10FY035501, số máy: 1SK1-035514. Qua xác minh anh Nguyễn Thiện là chủ sở hữu, năm 2018 anh Thiện đã bán xe mô tô trên cho người thanh niên (không xác định) giá 16.000.000 đồng. Bị cáo Ôn Văn D khai nhận đã mua xe mô tô có giấy tờ hợp lệ nhưng đã làm mất. Bị cáo dùng xe mô tô trên làm phương tiện để trộm cắp tài sản. Vì vậy cần giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô nêu trên. Nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với quần áo, giày tây, nón bảo hiểm, nón vải của bị cáo D và áo bà ba của người bị hại không còn giá trị sử dụng nên tích thu tiêu hủy.

Bà Hàn Thị T đã mua lắc vàng từ bị cáo Ôn Văn D nhưng không biết nguồn gốc của tài sản bị cáo D đã bán. Nguyễn Thị Thanh H cũng không chiếc lắc vàng D mua cho là từ nguồn việc bán tài sản phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Ôn Văn D** phạm tội "*Trộm cắp tài sản"***.**

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ôn Văn D** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2023.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo dài tay màu đỏ đô; 01 (một) quần kaki dài rằn ri màu xanh; 01 (một) đôi giày tây màu tím; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen và 01 (một) nón vải màu đen**;** 01 (một) áo bà ba màu đen, túi áo phía trước bên phải bị rách**.**

Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12: Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Yamaha Luvuas, màu xanh, biển số: 59Y2-828.86, số khung: RLCL1SK10FY035501, số máy: 1SK1-035514. Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 115/QĐ-VKS ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo Ôn Văn D hoàn trả cho bà Hàn Thị T số tiền 27.709.000 đồng.

Kể từ ngày người yêu cầu có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi chậm trả tương đương với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.385.450 đồng (làm tròn số 1.385.000 đồng)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (02)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Bị cáo; (01)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người tham gia tố tụng khác; (03)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 18. (05)

Ma Văn Nhất